

Bản án số: 03/2020/HS-ST
Ngày: 04 - 3 - 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Anh Thành

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Lang;

Ông Phan Đức Toàn.

- Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Na Hang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 03/2020/TLST-HS ngày 14/02/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2020/QĐXXST-HS, ngày 20/02/2020, đối với bị cáo:

HOÀNG VĂN K; Sinh ngày: 29/3/1989; Nơi sinh: huyện B M, tỉnh Hà Giang; Nơi cư trú: thôn Bản L, xã Đ, huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: Lớp 5/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Hoàng Văn H, sinh năm: 1968; Con bà: Nguyễn Thị M, sinh năm: 1968; Vợ: Dương Thị D, sinh năm: 1991; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm: 2010, con nhỏ sinh năm 2014;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2008 bị TAND huyện Bắc Mê, tỉnh Hà Giang xử phạt 12 tháng tù về tội Cướp giật tài sản (Bản án số 08/2008/HS-ST ngày 14/9/2008);

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/12/2019, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ ngày 23/12/2019, tại nhà ông Triệu Văn T, sinh năm: 1977, trú tại: thôn Bản K, xã T, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, tổ công tác Công an huyện Na Hang tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hoàng Văn K về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ tại túi áo khoác bên phải đang mặc trên người của K 03 gói nhỏ (01 gói được gói bằng nilon màu đen, 01 gói được gói bằng nilon màu xanh; 01 gói được gói bằng giấy trắng), bên trong đều chứa chất bột vón cục màu trắng ngà. K khai đó là ma túy (heroine), K tàng trữ mục đích để sử dụng. Cùng ngày tiến hành xét nghiệm tìm chất ma túy trong cơ thể K, kết quả: (+) Dương tính (có chất ma túy trong cơ thể K).

Quá trình điều tra xác định: Hoàng Văn K là người nghiện chất ma túy. Khoảng 13 giờ ngày 22/12/2019, K một mình đi xe khách đến thị trấn Pắc Miều, huyện Bảo Lâm, tỉnh Cao Bằng, mục đích tìm mua ma túy (Heroin) về sử dụng cho nhu cầu nghiện của bản thân. Khi đến khu vực chợ trung tâm thị trấn Pắc Miều, K gặp hỏi mua được của một người đàn ông không biết tên tuổi, địa chỉ 03 gói Heroine (01 gói được gói bằng nilon màu đen, 01 gói được gói bằng nilon màu xanh; 01 gói được gói bằng giấy trắng) với số tiền 8.000.000 đồng. Sau khi mua được Heroine, K cất dấu vào túi áo khoác bên phải đang mặc trên người và thuê một nhà trọ ở thị trấn Pắc Miều để nghỉ lại qua đêm. K lấy một ít Heroine ra sử dụng bằng hình thức tiêm trích vào cơ thể. Số Heroin còn lại K cất dấu ở trong túi áo khoác.

Khoảng 08 giờ ngày 23/12/2019, K đi đến nhà ông Triệu Văn Th, trú tại: thôn Bản K, xã T, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang chơi. Đến 17 giờ cùng ngày thì bị Tổ công tác Công an huyện Na Hang phát hiện hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy và thu giữ toàn bộ số Heroine.

Tại Kết luận giám định số: 50/GĐKTHS ngày 26/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, kết luận: số bột vót cục màu trắng ngà trong 03 gói thu giữ của HOÀNG VĂN K gửi giám định là chất ma túy, loại Heroine (hêrôin), số thứ tự 09 thuộc danh mục IA, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; khối lượng **9,618g**.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo HOÀNG VĂN K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 03/CT- VKSNH ngày 13 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 06 năm đến 06 năm 06 tháng tù;

Về vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự; Đề nghị tịch thu, tiêu hủy phong bì niêm phong chứa ma túy của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội để quyết định về án phí; áp dụng các Điều 331, 332, 333 Bộ luật tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo Hoàng Văn K thành khẩn khai hành vi bị truy tố và xin Hội đồng xét xử cho hưởng mức án nhẹ nhất để sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Na Hang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo tiếp tục khai nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng: Biên bản phạm tội quả tang; vật chứng thu giữ; kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, từ chứng cứ nêu trên có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 17 giờ ngày 23/12/2019, tại nhà ông Triệu Văn Thắng, sinh năm: 1977, trú tại: thôn Bản Khoan, xã Thượng Nông, huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang, Hoàng Văn K đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là Heroine với khối lượng là **9,618g**. Hoàng Văn K tàng trữ mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang, tỉnh Tuyên Quang truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo và quyết định hình phạt chính.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội, đồng thời còn là nguyên nhân làm lan truyền tệ nạn ma túy và phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác, cũng như ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Bị cáo có đủ năng lực

trách nhiệm hình sự, bị cáo hoàn toàn nhận thức được ma túy là loại vật mà Nhà nước cấm tàng trữ. Bị cáo có nhân thân xấu – đã từng bị Tòa án xét xử. Vì vậy, cần có mức hình phạt tù nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung có hiệu quả.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo HĐXX thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Bị cáo là dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Mức án do kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: HĐXX thấy rằng bị cáo không có công việc, thu nhập ổn định, không có tài sản có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về vật chứng: Heroine thu giữ là vật Nhà nước cấm tàng trữ, do đó áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự để tịch thu, tiêu hủy.

[7]. Về án phí, quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội .

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của các Điều 331, 332 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hoàng Văn K phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Xử phạt bị cáo Hoàng Văn K 06 (Sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam (Ngày 23/12/2019).

2. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có dấu giáp lai của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang, bên trong có chứa ma túy (Là Heroine).

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao, nhận vật chứng lập ngày 14/02/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang với Chi cục thi hành án dân sự huyện Na hang, tỉnh Tuyên Quang).

3. Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Hoàng Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ các Điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Bị cáo Hoàng Văn K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh TQ;
- VKSND huyện Na Hang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Bị cáo;
- CQCSĐT Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở Tư pháp TQ;
- Hồ sơ vụ án hình sự;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Anh Thành

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM **THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Hoàng Văn Lang Phan Đức Toàn Phan Anh Thành

